

Số: /QĐ-ĐDBQH

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội
tỉnh Thái Nguyên khóa XVI

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002 của Quốc hội ban hành Quy chế hoạt động của Đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ban hành Nội quy Kỳ họp Quốc hội và Nghị quyết số 208/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nội quy kỳ họp Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 116/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân đối với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-UBTVQH16 ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XVI tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-UBTVQH16 ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách khóa XVI tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đóng góp của các đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên khóa XVI,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên khóa XVI, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND, ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTQH.

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TRƯỞNG ĐOÀN**

Nguyễn Đăng Bình

QUỐC HỘI KHÓA XVI
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐDBQH ngày /5/2026
của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên)*

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này cụ thể hóa một số nhiệm vụ công tác của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên khóa XVI theo quy định của pháp luật, bao gồm: công tác xây dựng pháp luật; công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; hoạt động giám sát, khảo sát; công tác tiếp xúc cử tri; hoạt động tại các kỳ họp Quốc hội; công tác đối ngoại và các nhiệm vụ khác theo thực tế phát sinh hoặc do Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công; đồng thời quy định mối quan hệ công tác và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên.

2. Quy chế này áp dụng cho đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên khóa XVI, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động

1. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Đoàn) hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đảm bảo đồng thuận, đoàn kết, thống nhất trong tổ chức các hoạt động của Đoàn. Lãnh đạo Đoàn gồm Trưởng Đoàn và Phó Trưởng Đoàn chuyên trách giữ vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các đại biểu Quốc hội trong Đoàn, tổ chức các hoạt động của Đoàn theo quy định của pháp luật.

Trưởng Đoàn tổ chức và điều hành các hoạt động của Đoàn và chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về toàn bộ hoạt động của Đoàn. Phó Trưởng Đoàn chuyên trách giúp Trưởng Đoàn thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Đoàn và chịu trách nhiệm chính trước Trưởng Đoàn về lĩnh vực được giao phụ trách. Khi Trưởng Đoàn vắng mặt thì Phó Trưởng Đoàn được Trưởng Đoàn ủy nhiệm thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Đoàn.

2. Đại biểu Quốc hội trong Đoàn thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức Quốc hội, Nội quy kỳ họp Quốc hội, các Quy chế hoạt động và văn bản pháp luật khác có liên quan. Đại biểu Quốc hội trong Đoàn giữ mối liên hệ chặt chẽ với Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn. Khi cần thiết, đại biểu Quốc hội báo cáo tình hình và nêu các vấn đề mà đại biểu quan tâm với Trưởng Đoàn.

Điều 3. Trụ sở làm việc và bộ máy giúp việc

1. Đoàn có trụ sở làm việc chính tại địa chỉ: Số 88, đường Hùng Vương, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

2. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Văn phòng) là cơ quan giúp việc của Đoàn, có nhiệm vụ tham mưu và tổ chức phục vụ hoạt động của Đoàn, lãnh đạo Đoàn, đại biểu Quốc hội theo quy định của Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

CHƯƠNG II MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỤ THỂ

Điều 4. Chương trình hoạt động của Đoàn

1. Căn cứ vào Chương trình hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, tình hình thực tiễn và ý kiến của cử tri, Đoàn xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động năm. Từng đại biểu Quốc hội căn cứ vào chương trình chung của Đoàn và điều kiện công việc của mình để xây dựng chương trình công tác của cá nhân nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Quốc hội.

2. Văn phòng tham mưu cho lãnh đạo Đoàn dự thảo chương trình hoạt động để xin ý kiến đại biểu Quốc hội. Sau khi thảo luận thống nhất trong tập thể Đoàn, Trưởng Đoàn hoặc Phó Trưởng Đoàn chuyên trách (khi được Trưởng Đoàn ủy quyền) ký ban hành chương trình hoạt động chính thức của Đoàn.

3. Đại biểu Quốc hội trong Đoàn có nhiệm vụ thực hiện chương trình công tác và sự phân công của lãnh đạo Đoàn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn.

4. Trong năm, khi có chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và căn cứ vào thực tiễn các vấn đề phát sinh trên địa bàn tỉnh, Trưởng Đoàn quyết định việc điều chỉnh, bổ sung chương trình công tác cho phù hợp.

5. Đoàn tổ chức họp sơ kết hoạt động 6 tháng sau kỳ họp Quốc hội giữa năm và Hội nghị tổng kết hoạt động năm vào tháng đầu của năm sau, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đồng thời thông báo với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên.

Điều 5. Công tác xây dựng pháp luật

1. Căn cứ vào Chương trình xây dựng pháp luật hằng năm của Quốc hội và chương trình cụ thể của từng kỳ họp Quốc hội, lãnh đạo Đoàn xây dựng kế hoạch và chủ trì các Hội nghị hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các chuyên gia, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các cơ quan, tổ chức có liên quan đóng góp cho các dự thảo Luật, Nghị quyết thông qua tại kỳ họp Quốc hội.

Đối với các Luật, Nghị quyết được Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội, cơ quan soạn thảo lấy ý kiến, tùy theo điều kiện thực tế, lãnh đạo Đoàn chủ trì tổ chức hội nghị, hội thảo, khảo sát thực tế hoặc tọa đàm để nắm bắt thực tiễn tình hình và ghi nhận ý kiến bước đầu đóng góp cho dự thảo Luật, Nghị quyết.

2. Đại biểu Quốc hội trong Đoàn có trách nhiệm dự và chuẩn bị ý kiến phát biểu tại các hội nghị, hội thảo đóng góp xây dựng Luật, Nghị quyết; đồng thời phát biểu ý kiến đóng góp tại các Kỳ họp Quốc hội. Trường hợp bận công tác không thể dự các buổi hội nghị, hội thảo, đại biểu Quốc hội có trách nhiệm báo cáo trước ít nhất 01 ngày làm việc với lãnh đạo Đoàn chủ trì Hội nghị.

Điều 6. Công tác giám sát, khảo sát

1. Việc tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát của Đoàn tuân thủ theo các quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật Tổ chức Quốc hội và các Quy chế hoạt động. Căn cứ vào Chương trình giám sát hằng năm của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chương trình giám sát, khảo sát của đại biểu Quốc hội và tình hình thực tế, Đoàn tổ chức các hoạt động giám sát, khảo sát và định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định.

2. Căn cứ vào chương trình giám sát của Đoàn, lãnh đạo Đoàn phân công các đại biểu Quốc hội trong Đoàn và mời đại diện các đơn vị có liên quan tham gia Đoàn giám sát, khảo sát. Sau khi kết thúc hoạt động giám sát, khảo sát, Văn phòng tham mưu cho Đoàn giám sát, khảo sát dự thảo báo cáo kết quả giám sát, khảo sát gửi xin ý kiến các thành viên Đoàn giám sát, khảo sát, sau đó hoàn chỉnh báo cáo trình lãnh đạo Đoàn ký ban hành.

3. Lãnh đạo Đoàn phân công đại biểu Quốc hội trong Đoàn tham dự các buổi làm việc của các Đoàn giám sát, khảo sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội làm việc tại tỉnh Thái Nguyên.

4. Các đại biểu Quốc hội được phân công có trách nhiệm tham dự và phát biểu ý kiến tại các buổi làm việc của Đoàn giám sát, khảo sát, tham gia ý kiến đóng góp dự thảo báo cáo giám sát của Đoàn; nếu vắng mặt phải báo cáo trước 01 ngày làm việc với lãnh đạo Đoàn.

5. Trường hợp đại biểu Quốc hội muốn tiến hành hoạt động giám sát, khảo sát, đại biểu đề xuất nội dung, kế hoạch, thành phần mời tham gia, cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát, khảo sát và báo cáo với lãnh đạo Đoàn xem xét quyết định. Chậm nhất 10 ngày sau khi kết thúc giám sát, khảo sát, đại biểu Quốc hội tiến hành hoạt động giám sát, khảo sát phải gửi báo cáo kết quả giám sát, khảo sát đến Đoàn để tổng hợp báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 7. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

1. Lãnh đạo Đoàn phân công đại biểu Quốc hội luân phiên tiếp công dân theo Lịch tiếp công dân hằng tháng được niêm yết công khai và tiếp công dân đột xuất (khi có yêu cầu).

2. Đại biểu Quốc hội có trách nhiệm chủ động sắp xếp công việc và thực hiện việc tiếp công dân theo lịch đã phân công. Trường hợp bận công tác đột xuất, đại biểu Quốc hội phải báo cáo với lãnh đạo Đoàn trước 02 ngày làm việc để điều chỉnh lịch và cử đại biểu Quốc hội khác thay thế.

3. Đại biểu Quốc hội nghiên cứu các hồ sơ khiếu nại, tố cáo đã nhận tại buổi tiếp công dân; xử lý đơn của công dân theo quy định của pháp luật hiện hành.

Khi chuyển đơn của công dân, đại biểu Quốc hội trực tiếp thể hiện ý kiến, ký tên vào các mẫu Phiếu chuyển dành riêng cho đại biểu Quốc hội do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội ban hành. Các văn bản chuyển đơn của đại biểu Quốc hội gửi về Văn phòng để đăng ký số và làm thủ tục phát hành. Các hồ sơ khiếu nại, tố cáo của công dân do đại biểu Quốc hội nhận tại các buổi tiếp xúc cử tri hoặc gửi đến cơ quan công tác, nhà riêng của đại biểu Quốc hội được xử lý theo quy trình trên.

4. Đối với những ý kiến, kiến nghị của công dân về các vấn đề chính sách chung (không liên quan đến vụ việc khiếu nại, tố cáo cụ thể), đại biểu Quốc hội phản ánh những ý kiến, kiến nghị này với lãnh đạo Đoàn (trực tiếp hoặc bằng văn bản) để tổng hợp báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

5. Văn phòng cử chuyên viên tham dự, cùng đại biểu Quốc hội tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo với các nội dung: thực hiện gửi danh sách công dân (kèm theo hồ sơ đơn của công dân nếu có) và báo cáo nội dung giải quyết của các cơ quan chức năng hoặc ý kiến của đại biểu Quốc hội đã tiếp công dân trước đó (nếu có); ghi biên bản nội dung buổi tiếp công dân; tham mưu cho đại biểu Quốc hội theo dõi tình hình và đôn đốc việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đã chuyển đến các cơ quan chức năng; tham mưu cho lãnh đạo Đoàn xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Đoàn.

Điều 8. Công tác tiếp xúc cử tri

1. Hoạt động tiếp xúc cử tri thực hiện theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2. Trước và sau mỗi kỳ họp Quốc hội, Đoàn tổ chức để đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri theo quy định. Tùy điều kiện thực tế và thống nhất trong Đoàn, có thể tiếp xúc nhiều buổi hoặc nhiều điểm; thực hiện việc luân phiên các điểm tiếp xúc. Chậm nhất sau 2 ngày tiếp xúc cử tri tại điểm, đại biểu Quốc hội tại địa điểm tiếp xúc chỉ đạo Văn phòng thống nhất với địa phương, cơ quan, đơn vị được tiếp xúc về các kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của Trung ương, địa phương và tổng hợp gửi cho Đoàn theo quy định.

3. Trường hợp tiếp xúc cử tri nơi cư trú, nơi làm việc hoặc theo chuyên đề, lĩnh vực, đối tượng, đại biểu Quốc hội thông báo cho lãnh đạo Đoàn và Văn phòng để đảm bảo các điều kiện tiếp xúc cử tri; đồng thời gửi kết quả tiếp xúc về Đoàn chậm nhất 05 ngày sau khi tiếp xúc để tổng hợp chung. Trường hợp đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri ngoài địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

4. Đại biểu Quốc hội bận công tác hoặc điều kiện sức khỏe không thể tiếp xúc cử tri được thì thông báo trước 03 ngày làm việc cho lãnh đạo Đoàn và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh Thái Nguyên, trừ trường hợp bất khả kháng.

5. Trước các kỳ họp Quốc hội, lãnh đạo Đoàn tổ chức cho các đại biểu Quốc hội trong Đoàn họp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan để nghe báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, các vấn đề bức xúc, khó khăn của tỉnh và kiến nghị cơ chế, chính sách giải quyết thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan Trung ương. Trường hợp không tổ chức Hội nghị trực tiếp, Đoàn ban hành văn bản để tổng hợp ý kiến, kiến nghị của địa phương.

6. Mỗi năm một lần, kết hợp với việc tiếp xúc cử tri vào thời gian cuối năm, đại biểu Quốc hội báo cáo với cử tri về việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu; đồng thời báo cáo với lãnh đạo Đoàn làm cơ sở xây dựng Chương trình hoạt động của Đoàn cho năm sau.

7. Văn phòng có nhiệm vụ tham mưu lãnh đạo Đoàn và đại biểu Quốc hội phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc sắp xếp lịch tiếp xúc cử tri; tổ chức tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để báo cáo lãnh đạo Đoàn đề nghị các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết. Đồng thời, Văn phòng chuẩn bị đề cương nội dung báo cáo phục vụ các buổi tiếp xúc cử tri, trình lãnh đạo Đoàn xem xét, gửi đến các vị đại biểu Quốc hội trước kỳ tiếp xúc cử tri; phối hợp với các cơ quan, địa phương tham mưu, phục vụ hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội.

Điều 9. Hoạt động tại kỳ họp Quốc hội

1. Đại biểu Quốc hội có nhiệm vụ tham dự đầy đủ, trách nhiệm và tích cực tham gia ý kiến, thực hiện chất vấn tại các kỳ họp Quốc hội, phiên họp Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; các cuộc họp tổ, họp Đoàn; thực hiện đúng chương trình làm việc, Nội quy và các quy định khác của kỳ họp Quốc hội.

2. Trong thời gian kỳ họp, trường hợp đại biểu Quốc hội về địa phương giải quyết công tác phải báo cáo Trưởng Đoàn ĐBQH; nếu vì lý do đặc biệt không thể tham dự kỳ họp hoặc vắng mặt tổng cộng trên 02 ngày làm việc trong cả kỳ họp thì phải báo cáo bằng văn bản với Trưởng Đoàn để báo cáo và được Chủ tịch Quốc hội đồng ý, trừ trường hợp vắng mặt vì lý do sức khỏe, lý do bất khả kháng hoặc để thực hiện nhiệm vụ của kỳ họp Quốc hội theo quy định của luật, nghị quyết của Quốc hội.

3. Trong thời gian kỳ họp Quốc hội, Trưởng Đoàn có trách nhiệm tổ chức để các đại biểu Quốc hội trong Đoàn thực hiện chương trình làm việc, nội quy và những quy định khác về kỳ họp Quốc hội; tổ chức các hoạt động của Đoàn; giữ mối liên hệ với Chủ tịch Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ

quan khác của Quốc hội và các Đoàn đại biểu Quốc hội.

Điều 10. Công tác đối ngoại

1. Trưởng Đoàn (hoặc Phó Trưởng Đoàn theo ủy nhiệm của Trưởng Đoàn) thay mặt Đoàn tiếp khách trong nước và quốc tế đến làm việc với Đoàn. Lãnh đạo Đoàn phân công một số đại biểu Quốc hội cùng tham dự các buổi làm việc trong hoạt động đối ngoại của Đoàn.

2. Khi đại biểu Quốc hội tham gia các Đoàn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội đi công tác nước ngoài phải thông báo cho lãnh đạo Đoàn biết để nắm tình hình chung về hoạt động đối ngoại của Đoàn, của đại biểu.

Điều 11. Các hoạt động khác

1. Đoàn thực hiện hoạt động xã hội và các nhiệm vụ khác căn cứ tình hình thực tiễn theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật hoặc do Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công.

2. Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí theo quy định, thực hiện tốt quan hệ với công chúng, báo chí, truyền thông, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội.

CHƯƠNG III

QUAN HỆ CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ HỘI HỢP VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Quan hệ công tác với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan Trung ương

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội trong việc tổ chức thực hiện chương trình công tác và nhiệm vụ được giao tại địa phương.

Hằng năm, vào giữa năm và cuối năm, Đoàn có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình hoạt động của Đoàn và các đại biểu Quốc hội trong Đoàn.

Đoàn có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất với Chủ tịch Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan Trung ương xem xét, giải quyết các kiến nghị của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh liên quan đến chủ trương, chính sách, pháp luật hoặc các vấn đề lớn của địa phương.

Điều 13. Quan hệ công tác với các cơ quan của Quốc hội và Văn phòng Quốc hội

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Văn phòng Quốc hội trong việc triển khai các hoạt động, giám sát, khảo sát tại địa phương, tham gia các cuộc họp, xây dựng báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu.

Điều 14. Quan hệ công tác với Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Đoàn hoạt động trong khuôn khổ đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Tỉnh ủy, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên; đồng thời giữ mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể, địa phương trong triển khai nhiệm vụ.

Điều 15. Quan hệ công tác với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan

Đoàn và các đại biểu Quốc hội trong Đoàn giữ mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Đoàn phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xây dựng và thực hiện chương trình giám sát, khảo sát phối hợp hàng năm và đột xuất theo yêu cầu thực tiễn của tỉnh; công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; mời tham dự các hội nghị, tọa đàm, hội thảo do Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức theo kế hoạch.

Khi cần thiết, Đoàn trao đổi, góp ý với các cơ quan trên về việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh và phối hợp công tác với các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Việc phối hợp được thực hiện trên nguyên tắc trách nhiệm, hiệu quả, đúng quy định pháp luật và nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Điều 16. Quan hệ công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ vào tình hình thực tiễn, tình hình đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cử tri và yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn phối hợp với các Đoàn đại biểu Quốc hội khác trong công tác tiếp xúc cử tri, giám sát việc giải quyết đơn và chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nghị trường, các vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của từng địa phương.

Điều 17. Chế độ hội họp

1. Thứ hai hằng tuần, Trưởng Đoàn (khi cần thiết), Phó Trưởng Đoàn giao ban định kỳ với lãnh đạo Văn phòng để rà soát kết quả thực hiện công việc, chương trình công tác của Đoàn.

2. Trước mỗi kỳ họp Quốc hội hoặc theo yêu cầu công tác, Đoàn tổ chức họp toàn thể đại biểu Quốc hội. Trưởng Đoàn chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng Đoàn chủ trì các phiên họp toàn Đoàn. Trường hợp vì lý do đặc biệt không thể tham dự phiên họp Đoàn, đại biểu Quốc hội báo cáo trực tiếp với Trưởng đoàn hoặc Phó Trưởng Đoàn được giao chủ trì.

Trong thời gian kỳ họp hoặc giữa hai kỳ họp Quốc hội, căn cứ vào chương trình làm việc hoặc khi cần thiết, Trưởng Đoàn triệu tập họp Đoàn và chủ trì các phiên họp Đoàn; các đại biểu Quốc hội có trách nhiệm tham dự đầy đủ, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng đoàn.

Điều 18. Chế độ tài chính

1. Kinh phí hoạt động của Đoàn do Ủy ban Thường vụ Quốc hội phân bổ và được ngân sách tỉnh hỗ trợ, được cấp qua tài khoản ngân sách của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Việc quản lý, sử dụng kinh phí được tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, dưới sự chỉ đạo của Trưởng đoàn và Phó Trưởng Đoàn theo lĩnh vực phân công. Định kỳ và khi có yêu cầu, Chánh Văn phòng và người được ủy quyền báo cáo Trưởng Đoàn và Phó Trưởng Đoàn về tình hình quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Đoàn.

2. Đại biểu Quốc hội được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Quản lý, sử dụng con dấu và thẩm quyền ký ban hành văn bản

1. Việc quản lý, sử dụng con dấu của Đoàn được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trưởng Đoàn thay mặt Đoàn ký các văn bản chính thức của Đoàn. Phó Trưởng Đoàn ký thay Trưởng Đoàn theo phân công, ủy quyền của Trưởng Đoàn. Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng được ký thừa lệnh Trưởng Đoàn đối với một số văn bản khi được ủy quyền.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Trách nhiệm thực hiện Quy chế

Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn chuyên trách, đại biểu Quốc hội trong Đoàn và Văn phòng có trách nhiệm nghiêm túc triển khai và thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế này.

Căn cứ vào nội dung Quy chế, từng đại biểu Quốc hội trong Đoàn có trách nhiệm cụ thể hóa chương trình công tác phù hợp với nhiệm vụ của mình, bảo đảm thực hiện đúng chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy chế này.

Điều 21. Hiệu lực thi hành

Quy chế này được Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh nội dung chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, Trưởng Đoàn có trách nhiệm trình Đoàn xem xét, thống nhất điều chỉnh, bảo đảm phù hợp quy định pháp luật và tình hình hoạt động của Đoàn./
